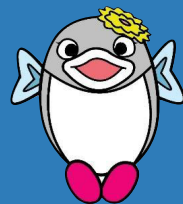




わのうち

nihongo hiroba -wanouchi-

にほんごひろば



Japanese language classes for daily life Lớp học tiếng Nhật trường dùng trong cuộc sống

生活日语教室 နေ့စဉ်ဘဝအတွက် ဂျပန်ဘာသာစကားသင်တန်းများ

Kelas bahasa Jepang untuk kehidupan sehari-hari روزمره کی زندگی کے لیے جاپانی زبان کی کلاسز

(1) じぶんがしたいべんきょうをします。

※はじめてのにほんごクラスは、せんせいとべんきょうします。



(2) わのうちのことや、せいかつのことを

にほんじんとにほんごではなしましょう。



¥0

Free of charge

Miễn phí / 免费

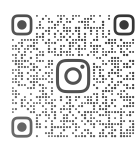
အလကားပါ။

بلا معاوضه

Instagram



@wanouchi_nihongo



いつ When

にちようび ごご1:00~ごご3:00

Sunday 1:00pm - 3:00pm / Chủ Nhật 1:00 chiều - 3:00 chiều / 星期日 下午1点~3点

တနင်္ဂနွေ နေ့လည် ၁:၀၀ မှ ၃:၀၀ နာရီ / Minggu 13:00 - 15:00 / 1:00 اتوارpm - 3:00pm

6/15、6/29、7/13、7/27、8/2※、

8/24、9/7、9/28、10/12、10/26、11/8※、

11/23、12/14、1/11、1/25、2/8

※ 8/2、11/8は、どうようびです。 Saturdays / thứ Bảy / 星期六 / စနေနေ့များ / hari Sabtu / بڤته

どこ Where

わのうち ちょうりつ
としょかん 2かい

Wanouchi town library 2F

輪之内町立図書館2F

وانوچی تاون لائبریری 2 ایف

Thư viện thị trấn Wanouchi tầng 2

Wanouchi မြို့စာကြည့်တိုက် 2F

Perpustakaan kota Wanouchi lantai 2



わのうちちよう きょういくいいんかい

輪之内町教育委員会



0584-69-4500



wakyo@tanpopo.ne.jp



にほんごひろばに もうしこみます

aploication / đơn xin / 申請 / လျှောက်လွှာ / aplikasi / درخواست فارم

① なまえ	Name / Họ và tên / 名字 / နာမည် / Nama / نام	② こくせき	Nationality / Quốc tịch / 国籍 / လူမျိုးစု / Kebangsaan / قومیت
③ でんわ	Phone number / Số điện thoại / 电话号码 / ဖုန်းနံပါတ် / Nomor telepon / تيلي فون نمبر	④ メール アドレス	E-mail address / Địa chỉ email / 邮箱 / အီးမေးလ်လိပ်စာ / Alamat email / میل ادریس